

Số: /KH-UBND

Đức Phổ, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024, Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024;

- Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26/4/2023 của Thị ủy Đức Phổ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 của Thị ủy Đức Phổ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Đức Phổ;

- Kế hoạch số 3918/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1224/KH-UBND ngày 09/6/2022 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ;

- Kế hoạch số 2308/KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Đức Phổ truyền thông về chuyển đổi số thị xã Đức Phổ giai đoạn 2022-2025;

- Kế hoạch số 2339/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND thị xã Đức Phổ thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ;

- Kế hoạch số 3225/KH-UBND ngày 22/12/2022 của UBND thị xã Đức Phổ Triển khai "Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thị xã Đức Phổ;

Kế hoạch số 611/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND thị xã Đức Phổ phát triển Hạ tầng số thị xã Đức Phổ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về Chuyển đổi số tại Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số; phấn đấu thực hiện đạt và vượt mục tiêu, chỉ tiêu về Chuyển đổi số của Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ đề ra đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ (*Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26/4/2023, Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023*).

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

a) Tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thị xã

- *Nội dung*: Triển khai Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thị xã bằng nhiều hoạt động tuyên truyền, hội nghị, hội thi theo các chuyên đề và đặc biệt tổ chức hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng đi vào thực tế cuộc sống.

Tổ chức triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng văn hóa và Thông tin thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã;

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- *Nội dung*: Khai thác, chia sẻ cập nhật Cẩm nang chuyển đổi số; chia sẻ bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương, các bài toán chuyển đổi số;

Phát huy hoạt động của Chuyên trang, chuyên mục về Chuyển đổi số tại địa phương để tăng cường phát hiện, chia sẻ các bài toán, sáng kiến, cách làm về Chuyển đổi số;

Chủ động phát hiện, tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về Chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân ở chính ngay trên địa bàn để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Ban biên tập Trang thông tin điện tử thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

c) Truyền thông chuyển đổi số trên các nền tảng số

- *Nội dung:* Cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia vào kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

Phát huy tính chủ động và đặc thù của địa phương trên kênh Chuyển đổi số của tỉnh để mở rộng sức ảnh hưởng, cung cấp thông tin và kỹ năng số cho cộng đồng; tổ chức truyền thông trên Zalo, Fanpage, Website để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Ban biên tập Trang thông tin điện tử thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

2. Thể chế số

a) *Nội dung:* Xây dựng kế hoạch triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin; xây dựng các kế hoạch phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số gắn với phát triển đô thị thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, du lịch thông minh.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin, Quản lý đô thị, Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã có liên quan, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung:* Hoàn thiện khung pháp lý quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thị xã; rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của thị xã và tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã có liên quan, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung:* Triển khai bộ tiêu chí đánh giá Chuyển đổi số (DTI) theo hướng nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Nội vụ thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

3. Hạ tầng số

a) *Nội dung*: Tiếp tục triển khai chuyên đổi hạ tầng CNTT các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã sang IPv6 theo lộ trình của tỉnh. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông đã đầu tư phát sóng trạm BTS công nghệ 5G.

Đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành, hộ gia đình có người có điện thoại thông minh, gia đình có kết nối Internet; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng các vùng trắng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, các đơn vị viễn thông trên địa bàn thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung*: Sử dụng nền tảng điện toán đám mây phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Triển khai nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động cho phép người dân và doanh nghiệp có thể định danh trên không gian số và sử dụng mọi dịch vụ.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Thị đoàn, các đơn vị viễn thông trên địa bàn thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung*: Sử dụng hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; thực hiện truyền thanh số, truyền thanh IP, phát thanh chủ động.

- *Cơ quan thực hiện*: Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: UBND các xã, phường.

4. Dữ liệu số

a) *Nội dung*: Triển khai sử dụng các nền tảng, công cụ phân tích để sinh ra các dữ liệu mới, giá trị mới; thường xuyên thực hiện kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) hiện có, các CSDL quốc gia và dữ liệu bộ ngành qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP) Quảng Ngãi, khai thác các kho dữ liệu số tỉnh Quảng Ngãi; kết nối CSDL đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, phát triển làm giàu dữ liệu và khai thác cho nhiều mục tiêu.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng ban thị xã, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung*: Thực hiện số hóa dữ liệu từ các tài liệu hiện có, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu số hóa đến cuối năm 2025; trong đó chú trọng số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tài liệu lưu trữ lịch sử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020.

- *Cơ quan thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND thị xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng ban thị xã, UBND các xã, phường.

c) Nội dung: Phối hợp với Sở, ngành tỉnh tập trung triển khai hoàn thiện xây dựng CSDL đất đai của địa phương, đồng bộ với CSDL đất đai quốc gia, phát triển làm giàu dữ liệu và khai thác cho nhiều mục tiêu; tiếp tục thực hiện công tác số hóa dữ liệu, tạo lập CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành theo kế hoạch, hướng dẫn của tỉnh, bộ, ngành trung ương.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng ban thị xã, UBND các xã, phường.

5. Nền tảng số

a) Nội dung: Chú trọng triển khai các nền tảng số cơ bản theo Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 và Công văn số 1446/UBND-KGVX ngày 31/3/2022; lựa chọn nền tảng số trong danh mục tại Quyết định số 2294/QĐ-BTTTT ngày 21/11/2023 và các nền tảng số khác phù hợp nhu cầu, thiết thực, hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng ban thị xã, UBND các xã, phường.

b) Nội dung: Triển khai công điện số 1123/CĐ-TTg ngày 18/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử; Khai thác các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường.

6. Nhân lực số

a) Nội dung: Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã và các xã, phường; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, tập trung phổ cập người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), nâng cao kỹ năng số.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

b) Nội dung: Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung:* Phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về nội dung, mô hình chuyển đổi số; chủ động triển khai sáng kiến mới. Thường xuyên khai thác Cẩm nang Chuyển đổi số; liên tục chia sẻ bài học, kinh nghiệm Chuyển đổi số; tham khảo các bài toán Chuyển đổi số.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Thị đoàn Đức Phổ, các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

d) *Nội dung:* Nâng cao hiệu quả chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông; khuyến khích các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp thực hiện Chuyển đổi số (*mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở*).

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

7. An toàn thông tin mạng

- *Nội dung :* Trang bị thiết bị tường lửa, bản quyền phần mềm tường lửa; phần mềm phòng chống mã độc, thiết bị thiết lập chia vùng mạng, nhằm đảm bảo hệ thống an toàn thông tin cấp độ 2 các xã, phường; thiết bị sao lưu dữ liệu (backup) các xã, phường; thiết bị wifi công cộng tại các điểm trung tâm các xã, phường.

Đánh giá đảm bảo an toàn thông tin và triển khai hệ thống mạng nội bộ UBND thị xã theo cấp độ 2 (tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ theo kỳ 6 tháng, 1 năm.

Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, bố trí nhân lực vận hành an toàn thông tin, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung; Mở rộng phạm vi, quy mô giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC), tăng số lượng hệ thống thông tin được giám sát trực tiếp, có kết nối Trung tâm NCSC.

Triển khai công tác truyền thông nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; triển khai phương án ứng phó sự cố, các hoạt động của đội ứng cứu sự cố; tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

Hướng dẫn cho người dân về sử dụng an toàn ứng dụng CNTT; chống lừa đảo trên mạng.

Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ kỹ thuật; đảm bảo tỷ lệ chi cho công tác bảo đảm an toàn thông tin.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã, các Đơn vị viễn thông trên địa bàn thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các hội đoàn thể thị xã, Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

8. Chính quyền số

a) *Nội dung*: Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nâng cao chất lượng trải nghiệm của người dùng với các DVCTT thiết yếu, nhiều người dùng; đo lường, đánh giá bằng các chỉ tiêu do Chính phủ đề ra, thực hiện theo địa bàn, ngành, lĩnh vực.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các hội đoàn thể thị xã, Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung*: Phát triển Kênh thông tin kết nối hợp nhất giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân để mang lại trải nghiệm trực tuyến, toàn trình; triển khai các kênh giao tiếp mới để ứng dụng là “điểm chạm” cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận với nhiều dịch vụ do chính quyền cung cấp; khai thác các nền tảng mạng xã hội để phục vụ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

Ứng dụng Trợ lý ảo, triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ công chức trong thực hiện nhiệm vụ; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai đo lường, đánh giá về Chính quyền số.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các hội đoàn thể thị xã, Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

9. Kinh tế số

a) *Nội dung*: Thúc đẩy phát triển kinh tế số gắn kết đồng bộ các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Thực hiện đồng bộ việc đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Kinh tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung*: Tập trung chuyên đổi số doanh nghiệp, nâng cao tỷ lệ giao dịch của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số, bằng nền tảng số.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung*: Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại.

Triển khai nền tảng hỗ trợ khám bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

Phối hợp với các đơn vị viễn thông trên địa bàn thị xã tuyên truyền, cấp chữ ký số công cộng (Smart CA) cho công dân để thực hiện ký số trên cổng dịch vụ công.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế thị xã, Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung*: Chuyên đổi số trong doanh nghiệp với mục tiêu tăng hiệu quả và năng suất, cải thiện trải nghiệm khách hàng, mở rộng thị trường và tăng doanh thu, tối ưu hóa quy trình quản lý, tận dụng dữ liệu và thông tin, tăng cường khả năng cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới và sáng tạo.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức truyền thông về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, Thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) trên địa bàn chuyển đổi số.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

10. Xã hội số

a) *Nội dung*: Phần đầu mỗi người dân có một danh tính số để tham gia vào các dịch vụ trên môi trường số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số, phổ cập thanh toán số, hướng tới mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân, mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản, mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- *Cơ quan thực hiện:* Công an thị xã, các đơn vị viễn thông, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

b) *Nội dung:* Phát triển Trường học số, thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp; trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

c) *Nội dung:* Phát triển Bệnh viện số, từng bước thực hiện chuyển đổi số toàn diện tại Trung tâm Y tế thị xã và các cơ sở y tế trên địa bàn thị xã. Trong năm 2024, chú trọng phát triển các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính tại Trung tâm Y tế thị xã; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Y tế, Trung tâm Y tế thị xã, Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

d) *Nội dung:* Phát triển mô hình “Làng số”, “Làng thông minh”, “Nông thôn mới thông minh”, cho phép cộng đồng dân cư sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ, kỹ thuật số để phục vụ đời sống và thay đổi phương thức, hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt khỏi phạm vi không gian làng, xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kinh tế, các đơn vị viễn thông.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường công tác nâng cao nhận thức cộng đồng bằng việc phát huy hệ thống truyền thông cơ sở; tăng cường vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng; triển khai có hiệu quả Tổng đài AI hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức đào tạo kỹ năng số trong các bậc học phổ thông; chọn lựa, sử dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số phù hợp người dân; thiết lập, phổ biến các nền tảng, kênh tương tác giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

- Chủ động áp dụng công nghệ mới về truyền thông xã hội, truyền thông số trong công tác thông tin tuyên truyền.

2. Thu hút nguồn lực

- Thực hiện cơ chế về tài chính theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND 31/12/2022 của UBND tỉnh Quy định về đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước hàng năm cho Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025.

- Kết hợp các chương trình, dự án do tỉnh, Bộ, ngành chủ trì để thực hiện nhiệm vụ, chú trọng mục tiêu phát triển nhân lực và dữ liệu số; chọn lựa, khai thác các công cụ do tỉnh, Bộ, ngành, doanh nghiệp chủ quản để giảm thiểu chi phí.

- Thu hút nguồn lực từ các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp viễn thông để phát triển hạ tầng, cung cấp dịch vụ và sản phẩm số với những nội dung liên quan Kế hoạch.

3. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương

Triển khai Bộ chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số (DTI) các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với việc chấm điểm cải cách hành chính và đánh giá thi đua cuối năm; thực hiện thu thập, cung số liệu đánh giá qua mạng, từng bước hướng đến tự động hóa theo thời gian đối với số liệu, dữ liệu đánh giá.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Khái toán tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch năm 2024 là **15.470 triệu đồng**, từ nguồn ngân sách thị xã, ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác.

(Theo Phụ lục đính kèm).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường

a) Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương tại Kế hoạch này; đồng thời, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương theo định hướng của thị xã.

b) Chủ động điều chỉnh các quy định về mối quan hệ phối hợp, các quy trình hành chính phù hợp với việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã

a) Thực hiện nghiên cứu, tham mưu, đề xuất nội dung, nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo yêu cầu, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Trên cơ sở các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Kế hoạch này, khẩn trương hoàn thiện danh mục nội dung nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện và thời gian hoàn thành để đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện, đảm bảo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

c) Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã, hướng dẫn nội dung hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc chuẩn xác hóa nội dung đề xuất của các cơ quan, đơn vị, tham mưu phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo hợp lý, đồng bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

đ) Hướng dẫn, làm đầu mối triển khai; theo dõi, kiểm tra, thực hiện chế độ thông tin báo cáo về triển khai Kế hoạch đối với UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.

3. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn các phòng, ban, địa phương thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước. Triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của chính phủ; hệ thống phòng họp không giấy tờ.

b) Triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thị xã.

c) Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc tổ chức đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này.

4. Phòng Nội vụ thị xã

a) Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc xây dựng, triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhu cầu triển khai Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc tham mưu điều chỉnh phương thức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các quy trình hành chính phù hợp với lộ trình triển khai nội dung có liên quan tại Kế hoạch. Đồng thời triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã

a) Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác bố trí kinh phí để đảm bảo khả năng thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch, đảm bảo nhu cầu triển khai Chuyển đổi số tại địa phương theo mục tiêu Kế hoạch.

c) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu cho UBND thị xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo quy định.

7. Phòng Kinh tế thị xã

- Ưu tiên kinh phí triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông có liên quan đến nội dung triển khai Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan triển khai thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn thị xã, thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nhân dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên sàn thương mại điện tử.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND thị xã (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã*) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành thị xã;
- UBND các xã, phường;
- CVVP_{Chiến}, CVVHTT_{Dung};
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ KHÁI TOÁN NHU CẦU KINH PHÍ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND thị xã Đức Phổ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Diễn giải	Kinh phí và nguồn vốn				Thời gian thực hiện
				Ngân sách tỉnh, TW		Ngân sách thị xã		
				CTX	ĐTPT	CTX	ĐTPT	
I	Nhóm phát triển chính quyền số							
1	Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử thị xã	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Cập nhật các thông tin chỉ đạo điều hành của thị xã về phát triển kinh tế xã hội; chú trọng xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số, đô thị thông minh trên Trang thông tin điện tử của thị xã.			120		2024
2	Tổ chức các hội nghị, hội thảo về “Chính quyền điện tử và chuyển đổi số”	Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức các hội thảo, chương trình đào tạo giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cho các doanh nghiệp trên địa bàn				100	2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Diễn giải	Kinh phí và nguồn vốn				Thời
			thị xã nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng số.					
3	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND và UBND thị xã,, UBND các xã, phường	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tại Bộ phận một cửa cấp thị xã, các xã, phường và các cơ quan, đơn vị.		900		2.000	2024
4	Triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ	Văn phòng HĐND và UBND thị xã,, UBND các xã, phường	Triển khai họp không giấy đối với các cuộc họp, hội nghị của HĐND, UBND thị xã, các xã, phường.				1.000	2024
5	Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường	Nâng cấp thiết bị, thuê đường truyền nhằm đẩy mạnh họp trực tuyến giữa thị xã với các xã, phường.				200	2024
6	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết	Văn phòng HĐND và UBND thị xã, UBND các xã, phường	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ như: Máy vi tính, máy scanner, máy in, máy photocopy, bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ,...				1.000	2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Diễn giải	Kinh phí và nguồn vốn				Thời
	TTHC thị xã và các xã, phường							
7	Đảm bảo hoạt động Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thị xã Đức Phổ	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Thuê đường truyền, dịch vụ vận hành, hoạt động Trung tâm điều hành thông minh				1.000	2024
II	Nhóm phát triển kinh tế số, xã hội số							
1	Triển khai hướng dẫn, cập nhật thông tin dịch vụ công, chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp. Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về công nghệ số, chuyển đổi số,...	Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường	Triển khai các hoạt động về tuyên truyền hướng dẫn, cập nhật thông tin cho người dân về sử dụng dịch vụ công. Phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi, truyền tải các thông điệp thiết thực, gần gũi về chuyển đổi số, những lợi ích chuyển đổi số mang lại cho người dân. Hướng dẫn, hỏi đáp về sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, công nghệ số, nền tảng số, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công.				150	2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Diễn giải	Kinh phí và nguồn vốn				Thời
2	Tập huấn chuyên đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng thị xã, xã, phường, thôn, tổ dân phố	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường	Triển khai các hoạt động về tuyên truyền hướng dẫn, cập nhật thông tin cho người dân về sử dụng dịch vụ công, cuộc cách mạng chuyển đổi số quốc gia.				100	2024
III	Đảm bảo an toàn, an ninh mạng							
1	Thực hiện công tác đánh giá và đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thị xã: Thiết bị tường lửa, bản quyền phần mềm tường lửa; phần mềm phòng chống mã độc.	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường	Xây dựng, hoàn thiện đảm bảo đạt mức độ an toàn thông tin cấp độ 2 theo khuyến cáo của Sở TT&TT				750	2024
IV	Nhóm chuyển đổi nhận thức							

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Diễn giải	Kinh phí và nguồn vốn			Thời
1	Cập nhật kiến thức, công nghệ cho các cán bộ chuyên trách, công chức, viên chức	Các phòng, ban ngành thuộc UBND thị xã, UBND các xã, phường.	Tổ chức các hội nghị về “Chính quyền điện tử và chuyển đổi số”, cử nhân sự tham gia các Hội thảo và tổ chức đào tạo chuyên sâu về các công nghệ mới cho cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin của thị xã			150	2024
V	Đô thị thông minh						
1	Hệ thống thông tin quản lý đô thị thông minh	Các phòng, ban ngành thuộc UBND thị xã, UBND các xã, phường.	Đầu tư hệ thống thông tin quản lý đô thị thông minh trên địa bàn thị xã		4.000		2024
2	Xã nông thôn mới thông minh	Các phòng, ban ngành thuộc UBND thị xã, UBND các xã, phường.	Chọn 01 xã đầu tư đạt các tiêu chí xã nông thôn mới thông minh		4.000		2024
Tổng cộng (I+II+III+IV+V):					8.900	120	6.450

Tổng kinh phí dự kiến của Kế hoạch năm 2024 là 15.470 triệu đồng.